

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

**GIÁO TRÌNH
LUẬT DÂN SỰ VIỆT NAM
TẬP I**

(Tái bản có sửa đổi, bổ sung)

**NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN
HÀ NỘI - 2018**

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI GIỚI THIỆU	5
Chương I	
KHÁI NIỆM VỀ LUẬT DÂN SỰ VIỆT NAM	7
A ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT DÂN SỰ	
I Đối tượng điều chỉnh của luật dân sự	7
II Phương pháp điều chỉnh của luật dân sự	15
III Định nghĩa luật dân sự, phân biệt luật dân sự với các ngành luật khác	18
IV Hệ thống pháp luật dân sự, khoa học luật dân sự, giáo trình luật dân sự	21
V Sơ lược lịch sử phát triển của luật dân sự	24
B NGUỒN CỦA LUẬT DÂN SỰ	31
I Khái niệm và phân loại nguồn của luật dân sự	31
II Quy phạm pháp luật dân sự	43
III Áp dụng luật dân sự, áp dụng tập quán và áp dụng tương tự pháp luật	46
C NHIỆM VỤ, NGUYÊN TẮC CỦA LUẬT DÂN SỰ	50
I Vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật dân sự	50
II Nhiệm vụ của luật dân sự	52
III Những nguyên tắc của luật dân sự	55

Chương II

	QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ	61
A	KHÁI NIỆM QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ	61
I	Quan hệ pháp luật dân sự và đặc điểm của quan hệ pháp luật dân sự	61
II	Thành phần của quan hệ pháp luật dân sự	64
III	Phân loại quan hệ pháp luật dân sự	72
IV	Căn cứ làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật dân sự	75
B	CÁ NHÂN - CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ	77
I	Năng lực pháp luật dân sự của cá nhân	77
II	Năng lực hành vi dân sự của cá nhân	89
III	Giám hộ	96
IV	Nơi cư trú của cá nhân	103
C	PHÁP NHÂN - CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ	104
I	Khái niệm pháp nhân	104
II	Địa vị pháp lí và các yếu tố lí lịch của pháp nhân	115
III	Thành lập và đình chỉ pháp nhân	121
IV	Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cơ quan nhà nước ở trung ương, địa phương	127
D	Hộ gia đình, Tổ hợp tác và các tổ chức không có tư cách pháp nhân	129
I	Hộ gia đình	129
II	Tổ hợp tác	131

Chương III

GIAO DỊCH DÂN SỰ, ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN VÀ THỜI HIỆU 135

I	Giao dịch dân sự	135
II	Đại diện	155
III	Thời hạn và thời hiệu	161

Chương IV

QUYỀN SỞ HỮU VÀ CÁC QUYỀN KHÁC ĐỐI VỚI TÀI SẢN 161

A	SỞ HỮU VÀ QUYỀN SỞ HỮU	171
I	Khái niệm sở hữu và quyền sở hữu	171
II	Quá trình phát triển của pháp luật về sở hữu ở nước ta	177
B	QUAN HỆ PHÁP LUẬT DÂN SỰ VỀ SỞ HỮU	189
I	Chủ thể của quyền sở hữu	190
II	Khách thể của quyền sở hữu	192
III	Nội dung của quyền sở hữu	203
C	CĂN CỨ XÁC LẬP VÀ CHẤM DỨT QUYỀN SỞ HỮU	211
I	Căn cứ xác lập quyền sở hữu	211
II	Căn cứ chấm dứt quyền sở hữu	217
D	CÁC HÌNH THỨC SỞ HỮU	219
I	Sở hữu toàn dân	220
II	Sở hữu riêng	238
III	Sở hữu chung	243
Đ	BẢO VỆ QUYỀN SỞ HỮU	257
I	Khái niệm bảo vệ quyền sở hữu	257
II	Các phương thức bảo vệ quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản	260

E	NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC VỀ QUYỀN SỞ HỮU	267
I	Nghĩa vụ của chủ sở hữu	268
II	Quyền khác đối với tài sản	271

Chương V

	QUYỀN THỪA KẾ	287
I	Khái niệm về quyền thừa kế	287
II	Sơ lược quá trình phát triển pháp luật thừa kế của Việt Nam	292
III	Một số quy định chung về thừa kế	296
IV	Thừa kế theo di chúc	311
V	Thừa kế theo pháp luật	325
VI	Thanh toán và phân chia di sản	334

	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	340
--	------------------------------------	------------